

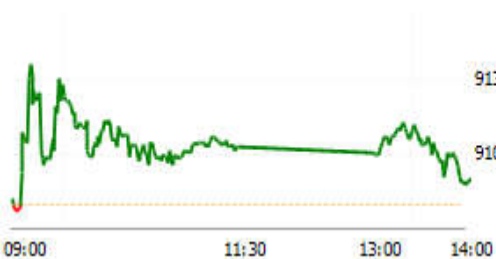
Dữ liệu thị trường ngày 28/01/2018

Tổng quan	VN-Index	HNX-Index
Chỉ số	912.18	102.31
Thay đổi (điểm)	3.30	0.43
Thay đổi (%)	0.36%	0.42%
KLGD (triệu ck)	133.32	30.18
GTGD (tỷ đồng)	3,059.26	357.43

NDT nước ngoài giao dịch ròng

VN-Index	116.47	(tỷ đồng)
HNX-Index	23.91	(tỷ đồng)
UPCOM-Index	11.0	(tỷ đồng)

VN-Index



HNX-Index



PHÒNG PHÂN TÍCH-ĐẦU TƯ

Địa chỉ: 468 Nguyễn Thị Minh Khai P2 Q3

TP Hồ Chí Minh

Tel: 84 28 38336333

Ext: 171

ĐIỂM TIN CHÍNH

- Chỉ số VNINDEX giao dịch giằng co nhẹ vào đầu phiên sáng. Đến đầu phiên chiều thanh khoản thấp cùng áp lực bán có những thời điểm VNIndex về gần sát tham chiếu, tuy nhiên lực kéo mạnh cuối phiên đã giúp VNIndex vượt mốc 910 điểm.
- Các cổ phiếu giúp thị trường tăng điểm nhiều nhất là VHM (+ 1.89 điểm), VIC (+ 0.54 điểm), VNM (+ 0.22 điểm), MSN (+ 0.2 điểm) và BVH (+ 0.18 điểm).
- Các cổ phiếu tác động chỉ số giảm điểm chiếm áp đảo gồm TCB (- 0.33 điểm), VCB (- 0.23 điểm), VPB (- 0.18 điểm), BID (- 0.11 điểm) và ROS (- 0.08 điểm).
- Giá trị giao dịch của VN-Index tăng mạnh so với phiên trước, đặc biệt gần cuối phiên chiều. Thị trường đóng cửa tăng 3.3 điểm, với số mã tăng/giảm là 135/139.
- Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index đóng cửa đạt 912.18 điểm, khối lượng giao dịch tăng nhẹ so với phiên trước và HNX-Index đóng cửa ở mức 102.31 điểm.
- Khối ngoại có một phiên mua ròng tăng mạnh so với phiên trước với giá trị gần 116.5 tỷ trên HOSE và đồng thời cũng mua ròng mạnh 23.9 tỷ trên sàn HNX.

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG TÓM TẮT (xem thêm trang 2)

VNIndex mở với mức tăng nhanh chóng đã vượt mốc 910, giao dịch đầu phiên có những giằng co tuy nhiên không mạnh. Thanh khoản rất thấp đến đầu phiên chiều, đã đẩy chỉ số lùi về gần sát mốc tham chiếu. Tuy nhiên, gần cuối phiên đã giảm điểm một số cổ phiếu lớn thu hẹp, chỉ số cải thiện qua đó VNIndex vượt mốc 910 điểm lần 3.

Một vài thông tin vĩ mô đáng quan tâm và dự báo:

Chính phủ Mỹ được mở cửa trở lại vào ngày 26/1 sau 35 ngày đóng cửa. Khoảng 380,000 nhân viên đã quay trở lại làm việc vào 26/1 và nhận khoảng tiền lương mà họ đã không được nhận vì lý do Chính phủ đóng cửa. Tình trạng đóng cửa Chính phủ Mỹ có thể quay trở lại vào ngày 15/2 nếu như các vấn đề về an ninh biên giới không đạt được một thỏa thuận chung.

Vào ngày 29/1, FED sẽ có cuộc họp 2 ngày để bàn về các chính sách tiền tệ. Vào thời điểm cuối tháng 1, cuộc đàm phán thương mại Mỹ - Trung cũng sẽ diễn ra tại Mỹ.

Theo Cục thống kê Trung Quốc, Lợi nhuận nhóm ngành công nghiệp tháng 12 đã giảm 1.9% so với cùng kỳ, xuống còn mức 680.8 tỷ NDT (100.9 tỷ USD), và giảm 1.8% so với tháng 11. Tính chung cả năm 2018, Lợi nhuận công nghiệp (China Total Industrial Profits) tăng 10.3% so với cùng kỳ, đạt 6.64 nghìn tỷ NDT, mức tăng trưởng 2018 giảm mạnh so với con số 21% năm 2017.

Kịch bản nào cho thị trường (tham khảo thêm đồ thị trang 3):

VNIndex tiếp tục có một phiên giao dịch với biên độ hẹp, thanh khoản cải thiện hơn so với phiên trước tuy nhiên vẫn còn khá thấp, điểm tích cực vào phiên hôm nay chính là đóng góp từ khối ngoại khi đạt mức mua ròng mạnh.

Đường RSI tiếp tục vượt lên đường trung bình 50, xu hướng tăng tiếp tục được duy trì. VNIndex đóng cửa vượt mốc 910 lần 3, tiến sát về đường MA50, mục tiêu sắp tới VNIndex là mức 915 điểm, tuy nhiên thanh khoản là vấn đề chính dẫn đến chỉ số có những giao dịch với biên độ hẹp.

Hành động:

Nhà đầu tư có thể giải ngân có chọn lọc ở những nhịp điều chỉnh trong phiên, mua những cổ phiếu có triển vọng tốt. Duy trì danh mục với tỷ trọng an toàn, để có phản ứng tốt nhất trong giai đoạn thanh khoản thấp.

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG



VNIndex mở với mức tăng nhanh chóng đã vượt mốc 910, giao dịch đầu phiên có những giằng co tuy nhiên không mạnh. Thanh khoản rất thấp đến đầu phiên chiều, đã đẩy chỉ số lùi về gần sát mốc tham chiếu. Tuy nhiên, gần cuối phiên đã giảm điểm một số cổ phiếu lớn thu hẹp, chỉ số cải thiện qua đó VNIndex vượt mốc 910 điểm lần 3.

Một vài thông tin vĩ mô đáng quan tâm và dự báo:

Chính phủ Mỹ được mở cửa trở lại vào ngày 26/1 sau 35 ngày đóng cửa. Khoảng 380,000 nhân viên đã quay trở lại làm việc vào 26/1 và nhận khoảng tiền lương mà họ đã không được nhận vì lý do Chính phủ đóng cửa. Tình trạng đóng cửa Chính phủ Mỹ có thể quay trở lại vào ngày 15/2 nếu như các vấn đề về an ninh biên giới không đạt được một thỏa thuận chung.

Vào ngày 29/1, FED sẽ có cuộc họp 2 ngày để bàn về các chính sách tiền tệ. Cùng thời điểm cuối tháng 1, cuộc đàm phán thương mại Mỹ - Trung sẽ diễn ra tại Mỹ.

Theo Cục thống kê Trung Quốc, Lợi nhuận nhóm ngành công nghiệp tháng 12 đã giảm 1.9% so với cùng kỳ, xuống còn mức 680.8 tỷ NDT (100.9 tỷ USD), và giảm 1.8% so với tháng 11. Tính chung cả năm 2018, Lợi nhuận công nghiệp (China Total Industrial Profits) tăng 10.3% so với cùng kỳ, đạt 6.64 nghìn tỷ NDT, tăng trưởng 2018 giảm mạnh so với mức 21% năm 2017.

Kịch bản nào cho thị trường (tham khảo thêm đồ thị trang 3):

VNIndex tiếp tục có một phiên giao dịch với biên độ hẹp, thanh khoản cải thiện hơn so với phiên trước tuy nhiên vẫn còn khá thấp, điểm tích cực vào phiên hôm nay chính là đóng góp từ khối ngoại khi đạt mức mua ròng mạnh.

Đường RSI tiếp tục vượt lên đường trung bình 50, xu hướng tăng tiếp tục được duy trì. VNIndex đóng cửa vượt mốc 910 lần 3, tiến sát về đường MA50, mục tiêu sắp tới VNIndex là mức 915 điểm, tuy nhiên thanh khoản là vấn đề chính dẫn đến chỉ số có những giao dịch với biên độ hẹp.

Hành động:

Nhà đầu tư có thể giải ngân có chọn lọc ở những nhịp điều chỉnh trong phiên, mua những cổ phiếu có triển vọng tốt. Duy trì danh mục với tỷ trọng an toàn, để có phản ứng tốt nhất trong giai đoạn thanh khoản thấp.

CHỈ BÁO NGẮN HẠN		CHỈ BÁO XU HƯỚNG	
RSI	Trung bình	RSI (tuần)	Trung bình
Volume	Trung bình	Bollinger Bands	Trung bình
MA(20)	Tích cực	MA(200)	Tiêu cực
Ichimoku (tuần)	Tiêu cực	Elliott ngày	Tiêu cực
HỖ TRỢ NGẮN HẠN		KHÁNG CỰ NGẮN HẠN	
Hỗ trợ 1: 850 điểm	Hỗ trợ 2: 880 điểm	Kháng cự 1: 930 điểm	Kháng cự 2: 975 điểm
HỖ TRỢ TRONG PHIÊN		KHÁNG CỰ TRONG PHIÊN	
Hỗ trợ	900 điểm	Kháng cự	914 điểm

ĐỒ THỊ VNINDEX THAM KHẢO THÊM



CHỈ SỐ HANG SENG



CHỈ SỐ DOW JONES



NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

TIN TỨC NGÀNH:

Thủy Sản: Giá tôm Trung Quốc tăng mạnh trước tết.

Theo Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu Thủy sản Việt Nam (VASEP) Trong thời điểm cận Tết âm lịch, Trung Quốc thường nhập khẩu gấp đôi khối lượng tôm so với những tháng khác như tháng 6 hoặc 7. Nếu các container tôm không đến sớm, giá sẽ còn tăng thêm. Các nhà bán buôn ở các trung tâm giao dịch tôm lớn ở Trung Quốc đã bán được 1.210 container tôm và dự kiến có thêm 820 container nữa cập cảng trước Tết âm lịch.

Giá tôm bán buôn ở Trung Quốc (block 1,4 kg). *Nguồn: VASEP*

Cỡ	Tháng 12/2018 (NDT)	Tháng 1/2019 (NDT)
30/40	735	830
40/50	650	790
50/60	590	690
60/70	570	650

Hiện dự trữ tôm ở Trung Quốc khá thấp. Trong khi nhu cầu tôm cỡ lớn đang tăng mạnh trên cả nước để chuẩn bị cho mùa tiêu dùng cao điểm (phục vụ cho các bữa tiệc lớn và món ăn tại các gia đình) trong Tết âm lịch.

- Mặc dù giá tôm hiện tại tăng nhưng vẫn ở mức thấp hơn từ 4-5% so với giá của cùng kỳ năm ngoái.

Ngân hàng:

Theo báo cáo của Ngân hàng Nhà nước (NHNN), tính đến hết tháng 12/2018, toàn hệ thống đã xử lý được 149,22 nghìn tỷ đồng nợ xấu, tỷ lệ nợ xấu nội bảng của hệ thống TCTD là **1,89%**, giảm so với mức 2,46% cuối năm 2016 và mức 1,99% cuối năm 2017. Tính đến cuối năm 2018, tính tổng nợ xấu nội bảng, nợ tiềm ẩn thành nợ xấu và nợ bán cho VAMC vẫn ở mức 6,5%.

So sánh con số **1,89%** với ngưỡng mục tiêu 2% trong Nghị quyết số 01 ban hành vào đầu năm nay, tỷ lệ nợ xấu nội bảng của hệ thống TCTD thấp hơn rất nhiều và thấp nhất kể từ năm 2012. Do đó, mục tiêu đối với xử lý nợ xấu của NHNN đến cuối năm 2019 là tiếp tục duy trì tỷ lệ nợ xấu nội bảng của các TCTD dưới 2% và nợ xấu tiềm ẩn trở thành nợ xấu ở mức dưới 5%. (nợ xấu tiềm ẩn trở thành nợ xấu gồm: nợ xấu, nợ xấu đã bán cho VAMC hiện chưa xử lý được và các khoản nợ cơ cấu lại thời hạn trả nợ tiềm ẩn trở thành nợ xấu).

Năm 2018, nợ xấu có xu hướng tăng mạnh trong 9 tháng đầu năm nhưng vào quý 4 có sự sụt giảm mạnh, một số ngân hàng lớn như VPBank, Vietcombank, Techcombank, MBBank, ACB, Sacombank cũng đã giảm mạnh nợ xấu trong những tháng cuối năm. VPBank tỷ lệ nợ xấu ở mức 4.7% cuối tháng 9 đã giảm về 3.5% vào cuối năm. Sacombank là ngân hàng xử lý nợ xấu mạnh nhất trong năm qua khi nợ xấu giảm 48% còn khoảng 5400 tỷ, tương ứng tỷ lệ nợ xấu từ 4.7% đầu năm về mức 2.11% cuối năm 2018.

Vietcombank là doanh nghiệp có tỷ lệ nợ xấu thuộc nhóm thấp nhất hệ thống, đạt mức 0.97%. Nợ xấu nội bảng cuối năm là 6.215 tỷ đồng (tăng nhẹ 7 tỷ so với hồi đầu năm nhờ giảm tới 1209 tỷ đồng trong 3 tháng cuối năm). Với mức nợ xấu dưới 1%, đây là mức thấp nhất trong 10 năm của Vietcombank kể từ khi cổ phần hóa và về đích trước 2 năm so với Đề án tái cơ cấu Vietcombank.

Mặt khác, Thống đốc NHNN đã chấp thuận việc Mizuho Bank (Nhật Bản) mua cổ phần Vietcombank để duy trì tỷ lệ sở hữu 15% vốn điều lệ thông qua Phương án phát hành riêng lẻ cho nhà đầu tư nước ngoài để gia tăng vốn điều lệ. Ngày 4/1, Mizuho đã hoàn tất việc chuyển tiền mua số cổ phiếu này, tương ứng với số cổ phần Mizuho đã mua là hơn 16.6 triệu cổ phần mới. Một nhà đầu tư khác là GIC Private Limited (Singapore) đã mua hơn 94.4 triệu cổ phần mới tương đương việc sở hữu 2.55% VCB. Tổng giá trị số sở phần phát hành mới cho 2 đơn vị trên đã gia tăng hơn 37 nghìn tỷ vốn điều lệ cho Vietcombank, qua đó cũng cố thêm nền tảng vốn cho việc đáp ứng các chuẩn mực về an toàn vốn theo Basel II của Vietcombank - một trong những ngân hàng đầu ngành của Việt Nam.

CHUYÊN MỤC CHIA SẼ KIẾN THỨC CHUYÊN MÔN

Monthly Return of VNINDEX														
Year	T12	T11	T10	T9	T8	T7	T6	T5	T4	T3	T2	T1	Return year	
2000	22.6%	19.8%	16.7%	4.8%	13.4%								77.3%	
2001	-18.4%	10.8%	6.5%	-11.9%	-34.3%	-15.6%	23.8%	25.9%	19.2%	6.7%	2.7%	18.8%	34.3%	
2002	3.1%	0.1%	-2.5%	-5.0%	-3.0%	-2.2%	-2.4%	-0.7%	4.2%	4.7%	-7.9%	-11.8%	-23.4%	
2003	1.9%	20.3%	-2.2%	-2.4%	-2.5%	-3.9%	0.0%	-0.2%	4.9%	-11.7%	-4.5%	-6.0%	-6.2%	
2004	4.2%	-1.3%	-0.3%	0.3%	-2.5%	-4.5%	-0.9%	-4.7%	-4.7%	6.5%	21.6%	28.4%	42.1%	
2005	-1.2%	1.3%	6.2%	13.7%	3.7%	-0.5%	1.1%	-0.8%	-0.1%	4.9%	0.8%	-2.5%	26.4%	
2006	18.8%	23.8%	-2.9%	7.2%	16.3%	-18.1%	-4.3%	-9.5%	18.3%	28.9%	25.1%	1.6%	105.0%	
2007	-4.7%	-8.7%	1.7%	15.2%	0.0%	-11.4%	-5.3%	17.1%	-13.8%	-5.8%	9.3%	38.5%	32.3%	
2008	0.3%	-9.3%	-24.0%	-15.3%	19.4%	13.0%	-3.5%	-20.7%	1.1%	-22.1%	-21.4%	-8.9%	-91.5%	
2009	-1.9%	-14.1%	1.1%	6.2%	17.1%	4.1%	8.9%	28.0%	14.6%	14.2%	-19.0%	-3.9%	55.4%	
2010	7.3%	-0.2%	-0.4%	-0.1%	-7.9%	-2.6%	-0.1%	-6.4%	8.6%	0.5%	3.1%	-2.6%	-0.8%	
2011	-7.7%	-9.5%	-1.6%	0.7%	4.7%	-6.2%	2.7%	-12.2%	4.1%	-0.1%	-9.6%	5.4%	-29.4%	
2012	9.5%	-2.7%	-1.1%	-0.9%	-4.5%	-1.9%	-1.6%	-9.4%	7.4%	4.1%	9.2%	10.4%	18.6%	
2013	-0.6%	2.1%	1.0%	4.2%	-3.9%	2.2%	-7.2%	9.2%	-3.4%	3.5%	-1.1%	16.0%	22.0%	
2014	-3.7%	-5.7%	0.3%	-5.9%	6.8%	3.1%	2.9%	-2.8%	-2.3%	0.9%	5.4%	10.3%	9.2%	
2015	1.0%	-5.6%	8.0%	-0.4%	-9.1%	4.7%	4.1%	1.3%	2.0%	-7.0%	2.9%	5.6%	7.5%	
2016	0.0%	-1.6%	-1.4%	1.6%	3.4%	3.2%	2.2%	3.4%	6.6%	0.3%	2.6%	-5.8%	14.5%	
2017	3.6%	13.5%	4.1%	2.8%	-0.1%	0.9%	5.2%	2.8%	-0.6%	1.6%	1.9%	4.9%	40.6%	
2018	-3.7%	1.3%	-10.1%	2.8%	3.5%	-0.5%	-1.1%	-7.5%	-10.6%	4.7%	1.0%	12.8%	-7.3%	
2019	-1.0%												-1.0%	
Average monthly	1.5%	1.8%	0.0%	0.9%	1.1%	-2.0%	1.4%	0.7%	3.1%	1.9%	1.2%	6.2%	17.7%	

Mức tăng trung bình trong tháng 1 hàng năm kể từ năm 2012-2018 đạt 6.2%

Volume Volatility												
Year	T1	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T8	T9	T10	T11	T12
2000								492.6%	24.5%	-3.7%	30.3%	3.9%
2001	21.0%	40.7%	8.3%	1.0%	-37.0%	110.7%	-12.7%	0.4%	7.6%	8.8%	-44.3%	2.1%
2002	41.5%	21.9%	9.2%	-7.7%	32.8%	-54.0%	56.4%	-22.3%	-12.2%	-6.3%	-9.8%	8.1%
2003	-37.1%	35.6%	-2.0%	49.3%	-5.7%	-12.4%	3.6%	40.9%	-10.4%	110.4%	-19.4%	111.5%
2004	-20.6%	148.7%	1.2%	-14.9%	8.3%	-23.4%	-24.1%	80.7%	6.9%	-17.9%	35.8%	-24.0%
2005	-9.5%	-32.2%	113.4%	-35.0%	-28.5%	71.0%	6.6%	-8.3%	129.2%	19.7%	-29.8%	-25.1%
2006	-6.9%	32.3%	14.1%	33.6%	76.3%	-36.4%	-1.3%	58.6%	10.4%	-4.3%	33.2%	27.4%
2007	25.9%	5.7%	13.8%	-42.9%	20.0%	0.1%	-21.4%	-1.4%	64.3%	39.6%	-18.5%	-31.5%
2008	22.9%	31.9%	6.8%	-38.7%	-61.3%	160.4%	76.0%	41.0%	-1.1%	-27.9%	-5.2%	-27.3%
2009	-27.2%	8.7%	119.0%	102.4%	38.9%	4.7%	-37.5%	65.2%	27.5%	15.0%	-36.0%	-20.7%
2010	3.6%	-42.2%	97.1%	16.0%	6.3%	-24.2%	-10.6%	-7.3%	12.9%	-34.2%	3.7%	120.7%
2011	-49.0%	5.6%	-11.8%	-34.6%	13.8%	32.1%	-46.8%	49.6%	88.9%	-44.5%	-7.7%	15.2%
2012	-23.3%	128.2%	76.6%	1.4%	-0.7%	-40.6%	-24.4%	1.6%	-13.6%	-7.2%	-19.9%	82.9%
2013	80.2%	-7.9%	-36.6%	-0.8%	24.4%	11.0%	-41.7%	11.2%	4.1%	53.1%	38.5%	-5.6%
2014	-0.4%	73.8%	11.7%	-40.3%	0.8%	-18.7%	21.4%	14.7%	38.1%	-16.3%	-2.5%	-19.0%
2015	-2.8%	-24.3%	24.6%	-16.0%	25.1%	35.1%	-3.9%	-10.7%	-28.2%	29.6%	16.5%	-25.4%
2016	30.5%	-10.5%	24.9%	-10.7%	-13.4%	13.6%	5.9%	-14.4%	-0.9%	5.8%	-5.9%	-2.6%
2017	-14.5%	86.3%	9.6%	-9.0%	28.6%	-13.7%	7.2%	-0.3%	-26.1%	2.4%	23.8%	0.0%
2018	53.9%	-27.1%	0.9%	-9.2%	-29.1%	2.9%	11.6%	5.7%	11.1%	-6.1%	-25.1%	9.6%
2019	-21.1%											

Nhìn chung tháng 12 và tháng 1 hàng năm khối lượng giao dịch thường giảm hoặc ít biến động.

TỔ CHỨC THỰC HIỆN BÁO CÁO

Công ty Chứng khoán Ngân hàng Đông Á (gọi tắt là DAS) là thành viên của Tập đoàn tài chính Ngân hàng Đông Á, hiện là một trong các định chế tài chính lớn nhất Việt Nam. DAS cũng là một thành viên chính thức của thị trường chứng khoán Việt Nam, và đang đi đầu trong một số dịch vụ tài chính có công nghệ cao. DAS hiện là cổ đông lớn của nhiều công ty, và là chủ sở hữu của Công ty quản lý Quỹ đầu tư Đông Á. Công ty hiện có đầy đủ các nghiệp vụ chứng khoán gồm: Môi giới, Tự doanh, Bảo lãnh phát hành, Tư vấn tài chính và Tư vấn đầu tư, Lưu ký chứng khoán.

Hệ thống chi nhánh

- **Trụ sở chính:**

Địa chỉ: Tầng 2 & 3 Tòa nhà 468 Nguyễn Thị Minh Khai, P.2, Q.3, TP. HCM

Điện thoại: (8428) 3833 6333

Fax: (028) 3833 3891

- **Chi nhánh Sài Gòn:**

Địa chỉ: 60–70 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. HCM

Điện thoại: (028) 3821 8666

Fax: (028) 3821.4891

- **Chi nhánh Hà Nội:**

Địa chỉ: 181 Nguyễn Lương Bằng, Q. Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: (024) 3944 5175

Fax: (024) 3944 5178 - 3944 5176

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này chỉ nhằm cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như nhà đầu tư cá nhân và không hàm ý đưa ra lời khuyên chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào. Các quan điểm và nhận định trình bày trong báo cáo không tính đến sự khác biệt về mục tiêu và chiến lược cụ thể của từng nhà đầu tư. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của mình. Công ty Chứng khoán Ngân hàng Đông Á (DAS) tuyệt đối không chịu trách nhiệm bất kỳ thiệt hại nào liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin của báo cáo này.

Các quan điểm, nhận định, đánh giá trong báo cáo là quan điểm cá nhân của cá nhân người viết mà không đại diện cho quan điểm của DAS và có thể thay đổi mà không cần báo trước.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được DAS thu thập từ nguồn đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Tuy nhiên, DAS không đảm bảo độ chính xác thông tin này.

Báo cáo này là tài sản và được giữ bản quyền bởi DAS. Không được phép sao chép, phát hành cũng như tái phân phối báo cáo vì bất kỳ mục đích gì nếu không có văn bản chấp thuận của DAS. Vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn nếu sử dụng các thông tin trong báo cáo này.